

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2017

Số 751 - QĐ/BTGTW

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY	
Số: 1306	
Đến ngày 08/5/2017	
Chuyên	
Lưu hồ sơ số	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tặng
Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo”

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Căn cứ Quyết định số 113 - QĐ/TW, ngày 09 tháng 7 năm 2012 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Căn cứ Quyết định số 2581 - QĐ/BTGTW, ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng ngành Tuyên giáo;
- Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Ban Tuyên giáo Trung ương,

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo”.

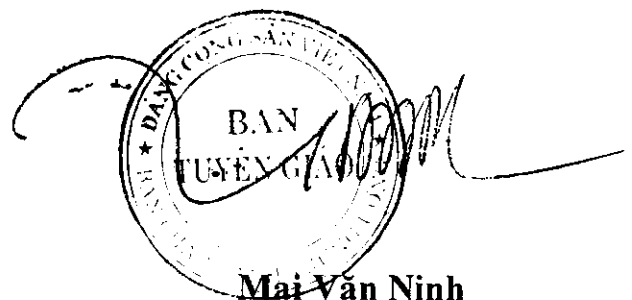
Điều 2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, Vụ Tổ chức Cán bộ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 1760-QĐ/BTGTW, ngày 01/10/2013 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc ban hành Quy chế khen tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo” và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

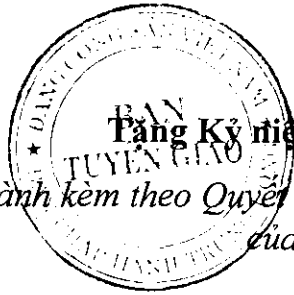
- Như điều 2,
- Lãnh đạo Ban,
- Các ban Đảng, cơ quan sự nghiệp thuộc Trung ương Đảng,
- Ban TG các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn TW, MTTQVN và các đoàn thể CT-XH TW,
- Tổng cục Chính trị QĐND, CAND,
- Các vụ, đơn vị thuộc Ban,
- Lưu HĐĐKT, HC.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Mai Văn Ninh

1950
1951
1952
1953
1954
1955
1956
1957
1958
1959
1960
1961
1962
1963
1964
1965
1966
1967
1968
1969
1970
1971
1972
1973
1974
1975
1976
1977
1978
1979
1980
1981
1982
1983
1984
1985
1986
1987
1988
1989
1990
1991
1992
1993
1994
1995
1996
1997
1998
1999
2000
2001
2002
2003
2004
2005
2006
2007
2008
2009
2010
2011
2012
2013
2014
2015
2016
2017
2018
2019
2020
2021
2022
2023
2024
2025



QUY CHẾ

Tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 751- QĐ/BTGTW, ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo" là hình thức khen thưởng của Ban Tuyên giáo Trung ương để ghi nhận công hiến của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển sự nghiệp Tuyên giáo của Đảng.

Điều 2. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo", gồm: Huy hiệu, Giấy chứng nhận mang biểu trưng của ngành Tuyên giáo; tiền thưởng do cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ và tiền lương thực hiện theo quy định của Nghị định số: 42/2010/NĐ-CP Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số: 71/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Điều 3. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo" xét tặng một lần cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo (ngày 01 tháng 8 hằng năm).

Điều 4. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư tưởng - Văn hoá" và "Vì sự nghiệp Khoa giáo" thì không tiếp tục tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo".

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 5. Phạm vi đối tượng

a. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc hệ thống tổ chức ngành Tuyên giáo, bao gồm: Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân; Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; Ban Tuyên

giáo, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị các huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy (sau đây gọi tắt là cấp huyện) thuộc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

b. Lãnh đạo các ban Đảng, cơ quan sự nghiệp thuộc Trung ương Đảng; đảng đoàn, ban cán sự đảng, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; Liên hiệp các hội văn học, nghệ thuật Việt Nam, Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật Việt Nam và các hội chuyên ngành Trung ương; Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện

1. Các đồng chí cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có 10 năm công tác trong: Ban Tuyên giáo Trung ương; Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; Ban Tuyên giáo, Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân; Tổng cục Chính trị Công an nhân dân.

2. Các đồng chí đã có 7 năm công tác trong Ngành trở lên, trong đó có ít nhất 3 năm đảm nhiệm các chức vụ sau:

Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương; Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân; Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; Trưởng ban, phó trưởng ban Tuyên giáo cấp huyện; Giám đốc, phó giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

3. Các đồng chí đã có 5 năm công tác trong Ngành trở lên, trong đó có ít nhất 3 năm đảm nhiệm các chức vụ sau:

a. Vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương; Trưởng ban, phó trưởng ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn

thể chính trị - xã hội Trung ương; Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân; Tổng cục Chính trị Công an nhân dân.

b. Lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản thuộc ban, bộ, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; lãnh đạo báo Đảng, đài phát thanh - truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Các đồng chí đã đảm nhiệm chức vụ từ 3 năm trở lên là lãnh đạo các Ban Đảng Trung ương, cơ quan sự nghiệp thuộc Trung ương; ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương; lãnh đạo Liên hiệp các Hội Văn học, nghệ thuật Việt Nam và các hội chuyên ngành Trung ương, Liên hiệp các Hội Khoa học, kỹ thuật Việt Nam và các hội chuyên ngành Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam; các đồng chí trong ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương có đóng góp vào công tác tuyên giáo của Đảng.

5. Các trường hợp đặc biệt khác có đóng góp quan trọng, thiết thực cho ngành Tuyên giáo, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham mưu trình Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương xem xét, quyết định.

6. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với cá nhân đang bị xem xét kỷ luật, trong thời hạn thi hành các hình thức kỷ luật hành chính hoặc bị tòa án kết án về hình sự.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Thời gian xét tặng

1. Vào tháng 5, 6 hằng năm, Ban Tuyên giáo Trung ương tiếp nhận, thẩm định và tổng hợp đề nghị xét tặng của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

2. Tháng 7 hằng năm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Ban Tuyên giáo Trung ương trình lãnh đạo Ban quyết định tặng thưởng và gửi các hiện vật khen thưởng về các cơ quan, địa phương, đơn vị để tổ chức trao tặng trong dịp kỷ niệm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo.

Điều 9. Thẩm quyền thực hiện

1. Hằng năm, Ban Tuyên giáo các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; các ban Đảng Trung ương, cơ quan sự nghiệp Trung ương Đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân; Tổng cục Chính trị Công an nhân dân có trách nhiệm thẩm định đúng đối tượng, tiêu chuẩn và gửi hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương về Ban Tuyên giáo Trung ương (biểu mẫu đính kèm).

2. Đối với các đồng chí đã nghỉ hưu, cơ quan chủ quản trước đó có trách nhiệm xác nhận và đề nghị Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ, thành uỷ nơi cán bộ cư trú khi nghỉ hưu, trình Ban Tuyên giáo Trung ương.

3. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Ban Tuyên giáo Trung ương căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện của Quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương xem xét, quyết định./ *tran*

Mẫu số 1 KNC/BTGTW: Tờ trình đề nghị khen tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo” (sử dụng cho ngành Tuyên giáo).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

(Đảng hiệu hoặc Quốc hiệu)

ĐƠN VỊ

*

Tên địa danh, ngày... tháng.... năm ...

Số -TTr/.....

TỜ TRÌNH

V/v tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo”

Kính gửi: Ban Tuyên giáo Trung ương

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng,
- Căn cứ Quyết định số -QĐ/BTGTW ngày ... tháng ... năm ... của Ban Tuyên giáo Trung ương về Quy chế khen tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo”,
- Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo”.

(Tên đơn vị) kính đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tuyên giáo” cho các đồng chí sau:

Tổng số đồng chí, trong đó:

1. Trong hệ thống cơ quan công tác Tuyên giáo:

a. Đang công tác (trong ngành): đồng chí.

b. Đã nghỉ hưu (trong ngành): đồng chí.

2. Lãnh đạo ban, bộ, ngành, tỉnh, thành trực thuộc Trung ương (nếu có) đồng chí.

(Tên đơn vị) kính đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương xem xét, quyết định.

(Có bảng tổng hợp danh sách trích ngang kèm theo, Mẫu số 2)

Nơi nhận:

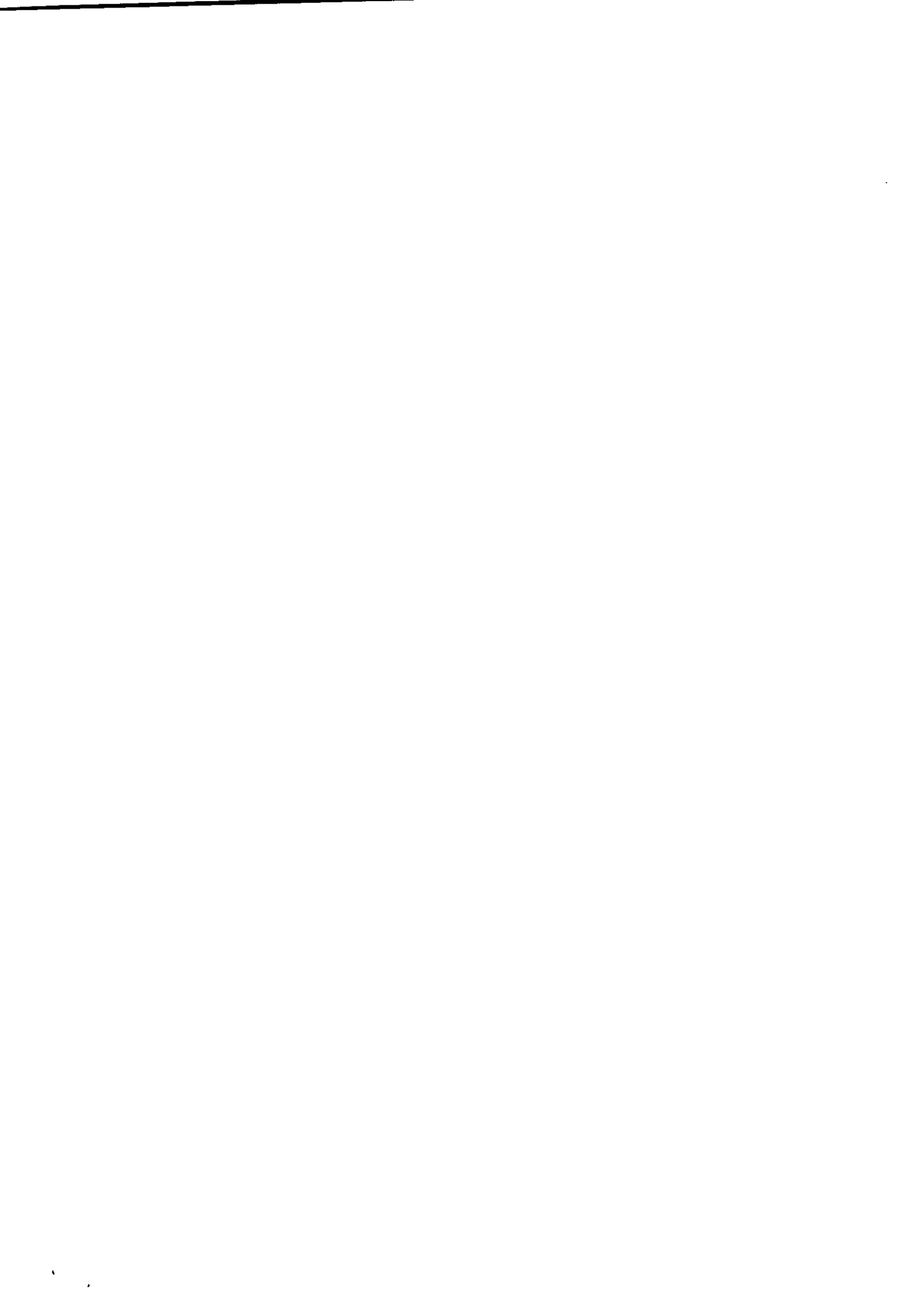
- Như trên,

-

- Lưu HC.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ tên)



Mẫu số 2 KNC/BTGTW: Danh sách đề nghị tặng Kỷ niệm chương 'Vì sự nghiệp Tuyên giáo'.

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ
TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP TUYÊN GIÁO"**
(kèm theo Tờ trình số: của cơ quan, đơn vị ...)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, chức danh	Cơ quan, đơn vị công tác	Số năm công tác Ngành
1					
2					
3					
4					

(yêu cầu khổ giấy A4, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 14)

Đề nghị đơn vị gửi kèm theo file điện tử về hòm thư: cuongbtgtw@gmail.com.

Địa chỉ liên hệ: Đồng chí Bùi Mạnh Cường, Chuyên viên chuyên trách Thi đua – Khen thưởng, Vụ Tổ chức Cán bộ, Ban Tuyên giáo Trung ương. Số điện thoại: CQ: 08045413, DD: 0904051155./.

